

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT NÔNG NGHIỆP
(Áp dụng đối với tổ chức có đất chịu thuế)

[01] Kỳ tính thuế: Năm
[02] Lần đầu: ☐ [03] Bổ sung lần thứ:.....

1. Người nộp thuế:

[04] Tên tổ chức:
[05] Mã số thuế:
[06] Địa chỉ trụ sở:
[06.1] Số nhà:[06.2] Đường/phố:
[06.3] Tổ/thôn:[06.4] Xã/phường/đặc khu:
[06.5] Tỉnh/Thành phố:

2. Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế (nếu có):

[07] Tên tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế:
[08] Mã số thuế:
[09] Hợp đồng dịch vụ làm thủ tục về thuế: Số: Ngày:

3. Tính thuế:

STT	Địa chỉ thửa đất			Thửa đất số	Tờ bản đồ số	Diện tích	Loại đất	Hạng đất	Định suất thuế	Thuế tính bằng thóc (kg)
	Tổ/thôn	Xã/phường/đặc khu	Tỉnh/thành phố							
	[10.1]	[10.2]	[10.3]	[11]	[12]	[13]	[14]	[15]	[16]	[17]=[13]x [16]
1										
2										
	Tổng cộng									

[18] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:

[19] Thời điểm thay đổi diện tích đất:
[20] Thuế được miễn, giảm:kg.
[21] Thuế phải nộp tính bằng thóc ([21] = [17] – [20]):kg.
[22] Giá thóc tính thuế (đồng/kg):
[23] Thuế phải nộp tính bằng tiền ([23] = [21] x [22]):đồng.

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

**NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC HIỆN
DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ**

Họ và tên:.....
Chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn
về thuế số:.....

..., ngày..... tháng..... năm.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Ghi chú:

1. Nếu là đất trồng cây ăn quả trên đất trồng cây hàng năm thuộc đất hạng 1, hạng 2, hoặc hạng 3 thì phải nhân thêm hệ số 1,3.

2. Chỉ tiêu thuế được miễn, giảm: nếu được miễn ghi 100%, nếu được giảm thì ghi tương ứng số % được giảm; đồng thời người nộp thuế phải nộp kèm theo tài liệu chứng minh được miễn thuế, giảm thuế.